

# TỔNG CỤC HẢI QUAN ĐẨY NHANH TIẾN ĐỘ XÂY DỰNG HẢI QUAN SỐ



➔ PHƯƠNG AN

Trong những năm qua, Tổng cục Hải quan luôn đi đầu trong phát triển, triển khai ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT), góp phần quan trọng vào công tác cải cách thủ tục hành chính (TTHC), hiện đại hóa hải quan, tạo môi trường thuận lợi cho các hoạt động xuất nhập khẩu, xuất nhập cảnh, thực hiện các cam kết hội nhập quốc tế. Có thể nói việc ứng dụng CNTT của Tổng cục Hải quan đã có bước tiến nhảy vọt và là cơ sở, động lực để Tổng cục Hải quan tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng CNTT, thực hiện chuyển đổi số.

**Mô hình Hải quan số**

Chuyển đổi số là một quá trình tất yếu, nhằm chuyển đổi căn bản, toàn diện hoạt động quản lý nhà nước về hải quan trên môi trường số hiện đại, an ninh, an toàn. Chuyển đổi số giúp ngành Hải quan khắc phục được các tồn tại, hạn chế hiện nay trong quản lý nhà nước về hải quan, giúp xây dựng cơ quan Hải quan số, hiện đại, đáp ứng yêu cầu quản lý hải quan trong bối cảnh mới. Nhận thức được điều đó, trong thời gian vừa qua, Tổng cục Hải quan đã chủ động, nghiên cứu nhiều công nghệ của Cách mạng công nghiệp lần thứ tư để ứng dụng và triển khai chuyển đổi số trong quản lý nhà nước về hải quan. Dự kiến, các công nghệ của cách mạng công nghiệp như: AI, Blockchain, Big Data, IoT... sẽ được ứng dụng và triển khai trong hệ thống CNTT mới của ngành Hải quan.

Tổng cục Hải quan đã thực hiện đầy đủ kế hoạch hành động của Bộ Tài chính ban hành kèm theo Quyết định số 1874/QĐ-BTC ngày 27/11/2020 triển khai Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng năm 2030.

Đến nay, Tổng cục Hải quan đã hoàn thành mục tiêu 5E (E-Declaration, E-payment, E-C/O, E-Permit và E-Manifest) về ứng dụng CNTT trong quản lý nhà nước về hải quan, xây dựng được một hệ thống CNTT tập trung cấp Tổng cục phục vụ công tác quản lý nhà nước về hải quan, hoạt động ổn định, thông suốt, bao phủ và hỗ trợ hầu hết các lĩnh vực trọng yếu về hải quan... Kết quả bước đầu đã tạo tiền đề quan trọng cho việc triển khai chuyển đổi số trong thời gian tới, cụ thể:

Nhằm tạo thuận lợi thương mại, phục vụ người dân và doanh nghiệp ngày càng tốt hơn, hiệu quả hơn, Tổng cục Hải quan đã đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong quá trình làm thủ tục hải quan nói riêng và hoạt động xuất nhập khẩu nói chung như: Thực hiện thủ tục hải quan hoàn toàn bằng phương thức điện tử (E-Declaration); triển khai mạnh mẽ thanh toán điện tử (E-payment); thực hiện giám sát hải quan tự động; tiếp tục nâng cao chất lượng và số lượng dịch vụ công trực tuyến phục vụ người dân, doanh nghiệp; triển khai cung cấp thông tin tờ khai hải quan; bãi bỏ thủ tục xác nhận tờ khai nguồn gốc đối với phương tiện giao thông đường bộ nhập khẩu và đạt được những kết quả nổi bật.

Cùng với việc đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong cải cách TTHC, phục vụ người dân, doanh nghiệp, Tổng cục Hải quan cũng đã tập trung triển khai các hoạt động để từng bước ứng dụng CNTT một cách toàn diện vào tất cả các mặt

công tác nghiệp vụ của ngành (công tác giám sát quản lý về hải quan, quản lý thu thuế xuất nhập khẩu, quản lý giá tính thuế, quản lý rủi ro, kiểm tra sau thông quan và điều tra, chống buôn lậu, xử lý vi phạm).

Song song với đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong toàn ngành Hải quan, với vai trò là cơ quan thường trực của Ủy ban chỉ đạo quốc gia về Cơ chế một cửa ASEAN, Cơ chế một cửa quốc gia và tạo thuận lợi thương mại, trong thời gian qua, Tổng cục Hải quan đã có nhiều nỗ lực, sáng tạo trong việc điều phối và phối hợp với các bộ, ngành triển khai Cơ chế một cửa quốc gia, Cơ chế một cửa ASEAN và tạo thuận lợi thương mại. Với những nỗ lực đó, việc triển khai Cơ chế một cửa quốc gia và Cơ chế một cửa ASEAN đã có bước đột phá, mang tính cách mạng.

Đến ngày 15/02/2022 có 244 thủ tục hành chính được kết nối Cơ chế một cửa quốc gia (NSW) của 13 bộ, ngành được chính thức triển khai trên Cơ chế một cửa quốc gia, với trên 4,8 triệu hồ sơ của hơn 51.800 doanh nghiệp tham gia. Việt Nam đã trao đổi thông tin chứng nhận xuất xứ mẫu D điện tử với tất cả 9 thành viên ASEAN.

Có thể nói, việc ứng dụng CNTT, phát triển Hải quan số là nhân tố quan trọng, giúp cơ quan hải quan tăng cường hiệu quả quản lý, thúc đẩy tạo thuận lợi thương mại, đồng thời là cơ sở để xây dựng hệ thống CNTT phù hợp với chuẩn mực quốc tế, hướng tới Hải quan số.

**Hoàn thiện thể chế đảm bảo cơ sở pháp lý để triển khai Hải quan số**

Năm 2022, Tổng cục Hải quan sẽ hoàn thiện hệ thống thể chế đảm bảo cơ sở pháp lý để triển khai Hải quan số và ứng dụng công nghệ hiện đại của cuộc Cách mạng công nghệ lần thứ 4; xây dựng và hoàn thiện hệ thống quy trình nghiệp vụ hải quan theo hướng đơn giản, số hóa và tự động hóa tối đa các khâu nghiệp vụ; thực hiện số hóa dữ liệu nghiệp vụ và quản lý nội ngành phục vụ xây dựng cơ sở dữ liệu chung đảm bảo quản lý nghiệp vụ và quản lý nội ngành trên môi trường số; tái thiết hệ thống CNTT theo hướng tập trung thống nhất, tích hợp các hệ thống nghiệp vụ, ứng dụng mạnh mẽ công nghệ 4.0 nhằm tự động hóa quản lý Hải quan số hiệu quả... Triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến đối với các thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi bổ sung; tích hợp dịch vụ công trực tuyến lên Cổng dịch vụ công quốc gia: hiện tại lĩnh vực hải quan có 111 dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 chưa tích hợp lên Cổng dịch vụ công quốc gia.

Theo đó, trong năm 2022, ngành Hải quan tập trung triển khai đồng bộ các giải pháp hướng đến mục tiêu hải

quan phi giấy tờ và xây dựng thành công Hải quan số, Hải quan thông minh trong những năm tiếp theo.

Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan yêu cầu các đơn vị tập trung triển khai 8 nhiệm vụ, cụ thể như sau: Thứ nhất, xây dựng hệ thống CNTT ngành Hải quan tiên tiến, hiện đại, hướng tới mô hình Hải quan số, Hải quan thông minh với mức độ số hóa và tự động hóa cao đáp ứng yêu cầu thủ tục hải quan được thực hiện hoàn toàn trên môi trường số (phi giấy tờ), mọi lúc, mọi nơi và trên mọi phương tiện; quản lý tự động các hoạt động nghiệp vụ hải quan trên môi trường số trong toàn bộ quá trình thực hiện thủ tục hải quan cả trước, trong và sau thông quan.

Thứ hai, tăng cường thực hiện việc trao đổi, kết nối và chuyển đổi số đối với các dữ liệu, chứng từ thuộc hồ sơ hải quan từ Hệ thống Một cửa quốc gia và hệ thống quản lý chuyên môn đối với hàng hóa xuất nhập khẩu của các bộ, ngành với Hệ thống xử lý dữ liệu của ngành Hải quan.

Thứ ba, đẩy nhanh tiến độ triển khai Kế hoạch hành động thúc đẩy Cơ chế một cửa ASEAN; tự động kết nối, trao đổi dữ liệu giữa Hệ thống Cơ chế một cửa ASEAN với hệ thống CNTT của ngành Hải quan.

Thứ tư, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, cắt giảm, đơn giản hóa các quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh theo Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 12/5/2020 của Chính phủ.

Thứ năm, nâng cao hiệu suất, hiệu quả sử dụng hệ thống máy soi, camera, seal điện tử và các trang thiết bị phục vụ kiểm tra, giám sát hải quan. Trao đổi, kết nối kết quả kiểm tra, soi chiếu với Hệ thống xử lý dữ liệu trong quá trình làm thủ tục hải quan đối với hàng hóa xuất nhập khẩu.

Thứ sáu, vận hành có hiệu quả Hệ thống Cơ chế một cửa quốc gia theo nhiệm vụ phân công tại các Nghị quyết của Chính phủ; tổ chức triển khai công tác cải cách toàn diện công tác quản lý và kiểm tra chuyên ngành đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu theo hướng cơ quan Hải quan là đầu mối thực hiện công tác kiểm tra chuyên ngành theo Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 13/11/2020 của Chính phủ và Quyết định số 38/QĐ-TTg ngày 12/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

Thứ bảy, đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, quá cảnh; phương tiện vận tải xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh được thực hiện thủ tục hải quan theo phương thức điện tử. Hồ sơ hải quan được nộp cho cơ quan Hải quan qua hệ thống xử lý dữ liệu điện tử theo dạng dữ liệu điện tử hoặc chứng từ giấy được chuyển đổi sang chứng từ điện tử (bản scan có xác nhận bằng chữ ký số), doanh nghiệp không phải nộp các chứng từ giấy thuộc hồ sơ hải quan cho cơ quan

Hải quan (trừ các trường hợp phải nộp chứng từ bản chính, chứng từ bản gốc theo quy định của các bộ, ngành). Chứng từ điện tử phải đảm bảo tính toàn vẹn và khuôn dạng theo quy định của pháp luật về giao dịch điện tử.

Thứ tám, thực hiện niêm yết, công khai đầy đủ nội dung của các thủ tục hành chính tại nơi làm thủ tục hải quan theo quy định.

Tổng cục Hải quan xác định đến năm 2025 cơ bản hoàn thành Hải quan số. Hoàn thành tái thiết kế tổng thể hệ thống CNTT đáp ứng yêu cầu thực hiện nghiệp vụ hải quan hướng tới Hải quan số và đáp ứng các yêu cầu về an toàn thông tin hệ thống. 90% hồ sơ công việc tại Tổng cục Hải quan được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước). 80% hoạt động kiểm tra của cơ quan hải quan được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống CNTT của Tổng cục Hải quan. Cổng thông tin một cửa quốc gia đáp ứng yêu cầu trở thành điểm tiếp nhận và chia sẻ thông tin, dữ liệu, chứng từ điện tử cho tất cả các bên tham gia vào hoạt động thương mại xuyên biên giới, chuỗi cung ứng, logistics thông qua việc tập trung hóa dữ liệu và tập trung hóa việc xử lý dữ liệu. 100% các thủ tục hành chính cấp phép, kiểm tra chuyên ngành cho hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, quá cảnh được thực hiện thông qua Cơ chế một cửa quốc gia. 100% thủ tục hành chính có nhu cầu sử dụng cao được cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 cho người dân, doanh nghiệp và được thực hiện trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau, đồng thời được tích hợp lên Cổng dịch vụ công quốc gia.

Đến năm 2030, 100% các chứng từ thuộc hồ sơ hải quan đối với các loại hình cơ bản được chuyển sang dạng dữ liệu điện tử, tiến tới được số hóa. 100% cảng, cửa khẩu quốc tế trọng điểm được triển khai hệ thống quản lý giám sát hàng hóa tự động, trang bị hệ thống soi chiếu hàng hóa, hành lý, hệ thống giám sát camera và các thiết bị hỗ trợ trong công tác kiểm tra, giám sát hải quan. Kết quả, hình ảnh, thông tin được truyền trực tiếp về trung tâm xử lý tập trung của cơ quan hải quan.

100% hàng hóa thuộc đối tượng rủi ro cao vận chuyển bằng container chịu sự giám sát hải quan được giám sát bằng phương tiện kỹ thuật hiện đại, dữ liệu được kết nối về trung tâm xử lý tập trung của cơ quan hải quan. 100% các cửa khẩu đường bộ, triển khai hệ thống tiếp nhận và xử lý thông tin khai trước về hàng hóa xuất nhập khẩu trước khi phương tiện vận chuyển hàng hóa qua biên giới.

100% các doanh nghiệp ưu tiên, doanh nghiệp tự nguyện tuân thủ pháp luật, doanh nghiệp chế xuất, doanh nghiệp thực hiện hoạt động gia công, sản xuất xuất khẩu, kết nối

chia sẻ dữ liệu quản trị sản xuất với cơ quan hải quan. Hoàn thành Hải quan thông minh.

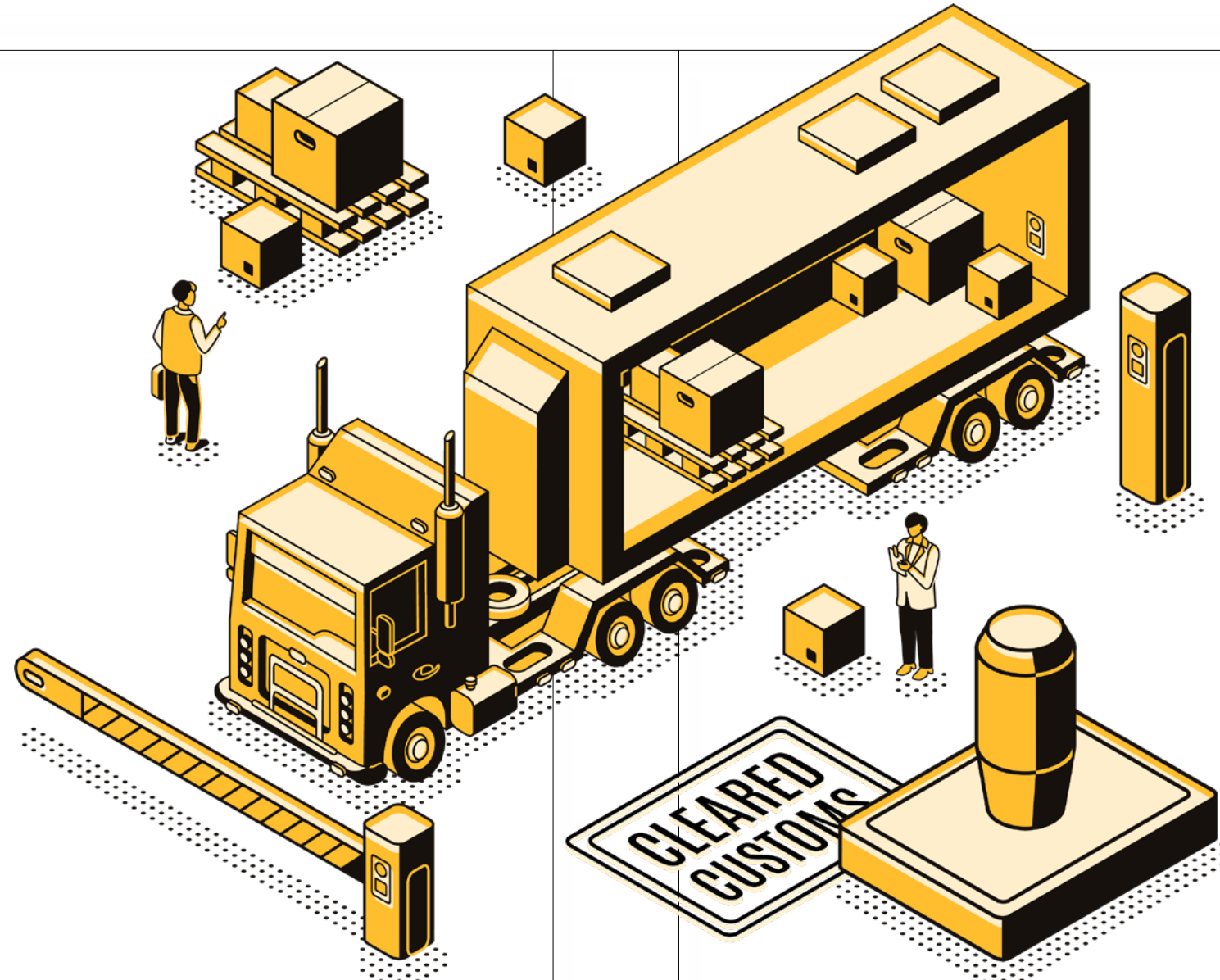
**Tiếp tục đẩy nhanh quá trình chuyển đổi số**

Trong bối cảnh kinh tế hiện nay, để tạo thuận lợi hơn nữa trong việc nâng cao chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp, góp phần quan trọng vào công cuộc chuyển đổi số quốc gia, công tác chuyển đổi số của ngành Tài chính thời gian tới, Tổng cục Hải quan đang tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng CNTT, thực hiện chuyển đổi số nhằm hiện thực hóa mục tiêu Hải quan số. Trong đó, Tổng cục Hải quan sẽ tập trung: Tiếp tục quán triệt tuyên truyền nâng cao nhận thức về chuyển đổi số cho cán bộ, công chức hải quan. Đẩy mạnh đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu triển khai Hải quan số, chuyển đổi số và yêu cầu ứng dụng CNTT; Thực hiện mạnh mẽ chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ của Cách mạng công nghiệp 4.0 trong quản lý nhà nước về hải quan; Triển khai thành công tái thiết kế tổng thể hệ thống CNTT ngành Hải quan trên cơ sở ứng dụng những thành tựu mới nhất về công nghệ, phù hợp với chuẩn mực quốc tế tiên tiến, hướng tới Hải quan số, đáp ứng yêu cầu quản trị thông minh.

Xây dựng và phát triển cơ sở dữ liệu tập trung đáp ứng chỉ đạo điều hành xử lý nghiệp vụ phục vụ triển khai Hải quan thông minh hiệu quả; phục vụ kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu với một số đơn vị trong và ngoài ngành Tài chính.

Hoàn thiện Cơ chế một cửa quốc gia, Cơ chế một cửa ASEAN. Nâng cao về chất và mở rộng về lượng trong triển khai Cơ chế một cửa quốc gia, Cơ chế một cửa ASEAN và tạo thuận lợi thương mại, trong đó tập trung hoàn thiện hệ thống pháp luật liên quan đến Cơ chế một cửa quốc gia, Cơ chế một cửa ASEAN, phát triển hệ thống CNTT đáp ứng yêu cầu kết nối, trao đổi, chia sẻ thông tin thực hiện các cam kết quốc tế theo quy định tại các Hiệp định thương mại tự do và các hiệp định do Việt Nam ký kết theo đúng lộ trình, đồng thời cung cấp nền tảng, cung cấp dịch vụ trao đổi thông tin giữa doanh nghiệp và doanh nghiệp trong dây chuyền cung ứng thương mại quốc tế và các dịch vụ khác như: thanh toán, nộp lệ phí...

Tập trung nâng cao chất lượng dịch vụ công trực tuyến cho người dân, doanh nghiệp và các bên liên quan đáp ứng yêu cầu quản lý và thực hiện thủ tục hải quan của người dân, doanh nghiệp thông qua các API; cung cấp dịch vụ công trực tuyến và cung cấp thông tin trên Cổng thông tin điện tử hải quan phục vụ người dân và doanh nghiệp trong quá trình làm thủ tục hải quan trên nền tảng ứng dụng di động, trong đó đảm bảo cung cấp ít nhất 80% dịch vụ công



trực tuyến mức độ 4. Phát triển hệ thống quản lý nội ngành hiệu quả thông qua việc điện tử hóa tối đa các quy trình thủ tục quản lý nội ngành, xây dựng môi trường làm việc hải quan điện tử, phi giấy tờ theo định hướng Chính phủ điện tử. Đảm bảo an ninh thông tin đối với các hệ thống CNTT của ngành Hải quan. Tiếp tục đẩy mạnh việc nghiên cứu và ứng dụng công nghệ Cách mạng công nghiệp 4.0 trong quản lý nhà nước về hải quan.

Ngày 26/01/2021, Bộ trưởng Bộ Tài chính đã ban hành Quyết định số 97/QĐ-BTC về việc phê duyệt chủ trương thuê dịch vụ CNTT thực hiện Hải quan số, Hải quan thông minh trong đó có phân cấp cho Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan phê duyệt kế hoạch thuê dịch vụ CNTT thực hiện Hải quan số, tổ chức đấu thầu, lựa chọn nhà thầu và ký hợp đồng thuê dịch vụ CNTT.

Tổng cục Hải quan đã tuyên truyền cho cán bộ, công chức trong toàn ngành về chủ trương thuê dịch vụ CNTT thực hiện Hải quan số, Hải quan thông minh: Hệ thống CNTT mới

được xây dựng trên cơ sở ứng dụng những thành tựu tiên tiến nhất về công nghệ, phù hợp với chuẩn mực quốc tế, đáp ứng yêu cầu quản trị thông minh; quản lý doanh nghiệp, hàng hóa xuất nhập khẩu, quá cảnh; phương tiện vận tải xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh toàn diện từ khâu đầu đến khâu cuối; có khả năng tích hợp, kết nối, chia sẻ thông tin với các bộ, ngành, doanh nghiệp thông qua Cơ chế một cửa quốc gia và sẵn sàng trao đổi dữ liệu hải quan với các nước trong khu vực và trên thế giới. Việc thuê dịch vụ CNTT thực hiện Hải quan số phải thực hiện công khai, minh bạch theo đúng trình tự, thủ tục theo đúng quy định của pháp luật.

Việc triển khai thành công thuê dịch vụ CNTT thực hiện Hải quan số là một trong những động lực quan trọng đối với xây dựng mô hình quản lý Hải quan thông minh.

Tập trung tối đa nguồn lực, trí tuệ của toàn ngành, tranh thủ sự hợp tác, giúp đỡ, hỗ trợ của các đơn vị có liên quan thuộc bộ, cũng như sự phối hợp của các bộ, ngành và các tổ chức quốc tế trong quá trình triển khai thuê dịch vụ CNTT

với tinh thần triển khai thận trọng, chặt chẽ, khoa học, đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

Mô hình Hải quan số sẽ bao gồm các đặc trưng về quản lý biên giới thông minh, quản lý theo chuỗi và hệ sinh thái số, kết nối và xử lý thông minh hướng tới cung cấp dịch vụ tối ưu cho cơ quan hải quan và người khai hải quan hướng tới sự minh bạch, công bằng, nhất quán trong việc thực hiện thủ tục hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, quá cảnh, phương tiện vận tải xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh nhằm thực hiện mục tiêu cải cách thủ tục hành chính theo hướng đơn giản hóa, tối ưu hóa việc ứng dụng CNTT trong thực hiện thủ tục hải quan phù hợp với các chuẩn mực và khuyến nghị của Tổ chức Hải quan Thế giới và định hướng xây dựng Chính phủ số của Chính phủ.

Bằng việc ứng dụng các thành tựu khoa học công nghệ mới và hiện đại trên nền tảng số, phi giấy tờ, mô hình Hải quan số sẽ tăng cường công tác thu thập xử lý thông tin tự động trên nguyên tắc hoạt động của hệ thống quản lý rủi ro nhằm tăng cường công tác quản lý hải quan đối với các đối tượng có dấu hiệu vi phạm và rút ngắn thời gian thông quan đối với các doanh nghiệp chấp hành tốt pháp luật. Theo đó nguyên lý hoạt động của mô hình Hải quan số về lĩnh vực quản lý rủi ro sẽ đảm bảo hoạt động quản lý rủi ro có sự gắn kết chặt chẽ với các hoạt động nghiệp vụ trong quy trình tổng thể. Mọi yêu cầu nghiệp vụ có yêu cầu quản lý, kiểm tra, giám sát đều có sự hỗ trợ của quản lý rủi ro; đảm bảo vai trò và trách nhiệm tham gia trực tiếp của các đơn vị nghiệp vụ hải quan các cấp thông tin, dữ liệu phục vụ cho công tác quản lý rủi ro hải quan sẽ được liên kết từ các hoạt động nghiệp vụ ở các khâu trước, trong và sau thông quan cũng như dữ liệu ngoài ngành tạo thành chuỗi quản lý rủi ro liền mạch; được cập nhật, tích hợp tự động và chuẩn hóa cao nhằm phát huy khả năng của hệ thống trong việc phân tích dữ liệu lớn, ứng dụng trí tuệ nhân tạo phục vụ cho công tác quản lý rủi ro. Mô hình phân luồng kiểm tra trong thông quan được hải quan nhiều nước tiên tiến áp dụng gồm 3 lớp tiêu chí dựa trên tính điểm rủi ro có trọng số, can thiệp ngoại lệ đáp ứng các yêu cầu quản lý và lựa chọn ngẫu nhiên để thẩm định tính tuân thủ.

Theo đó, mô hình Hải quan số được xây dựng sẽ có mức độ tự động hóa cao, ứng dụng các thành tựu khoa học công nghệ mới và hiện đại trên nền tảng số, phi giấy tờ, đảm bảo minh bạch, công bằng, hiệu lực, hiệu quả, có khả năng dự báo, thích ứng với sự biến động của thương mại quốc tế và yêu cầu quản lý của cơ quan hải quan, yêu cầu chia sẻ, kết nối với bộ, ngành, phù hợp với chuẩn mực quốc tế, phục vụ người dân, doanh nghiệp.